

KẾ HOẠCH

Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên học kỳ 2, năm học 2021-2022

Căn cứ Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên ban hành theo Quyết định số 952/QĐ-ĐHKTL ngày 10/11/2021 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Kinh tế - Luật triển khai kế hoạch đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên học kỳ 2, năm học 2021-2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, của Trường về đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

- Tổng kết, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên toàn diện về các mặt: ý thức và thái độ tham gia học tập và nghiên cứu khoa học; ý thức và thái độ chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Trường; ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng; ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Trường hoặc sinh viên đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

- Thông qua kết quả rèn luyện để nâng cao ý thức, trách nhiệm của sinh viên trong học tập và rèn luyện; phân tích những mặt tích cực và hạn chế trong quá trình đánh giá kết quả rèn luyện để nâng cao chất lượng quản lý công tác sinh viên và tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên tham gia các hoạt động tích lũy kết quả rèn luyện.

- Kết quả rèn luyện của sinh viên là căn cứ để xét cấp học bổng khuyến khích học tập, các loại học bổng ngoài ngân sách khác, xét khen thưởng sinh viên, xét lưu trú ký túc xá, xét hồ sơ vay vốn học tập của ĐHQG-HCM, xét đối tượng Đảng... và căn cứ để phân loại kết quả rèn luyện của sinh viên toàn khóa.

2. Yêu cầu

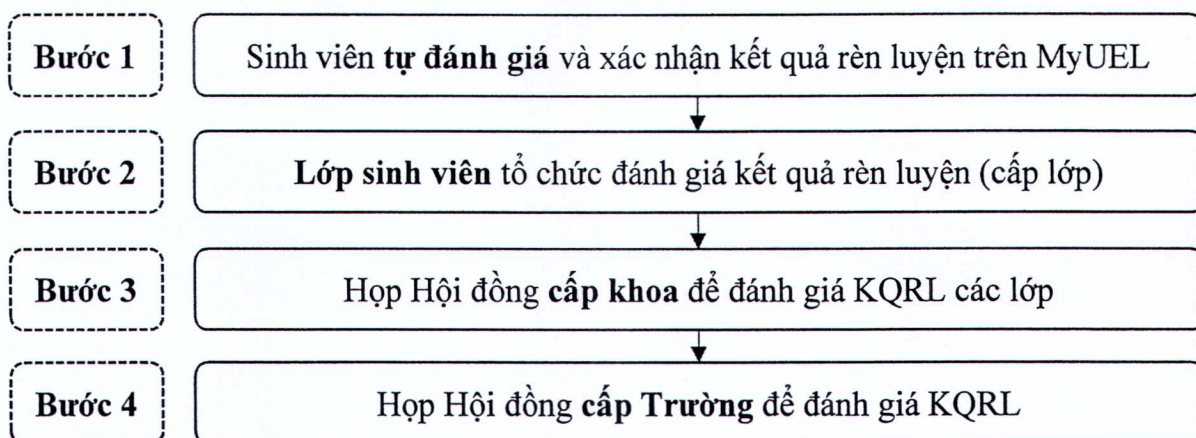
- Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên phải đảm bảo chính xác, công bằng, công khai, dân chủ và ứng dụng công nghệ thông tin vào việc thực hiện đánh giá.

- Công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên phải thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình và đúng tiến độ thời gian theo kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. **Hình thức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên:** sinh viên, ban cán sự lớp, cố vấn học tập, Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp khoa thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện thông qua **hình thức trực tuyến** trên hệ thống website MyUEL (<http://myuel.uel.edu.vn>).

2. Quy trình và tiến độ thực hiện



3. Kế hoạch đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên

NỘI DUNG	HỌC KỲ 2
Đối tượng thực hiện đánh giá	K19, K20, K21
Các hoạt động được tính kết quả rèn luyện trong khoảng thời gian	Từ 01/02/2022 đến 31/7/2022 (06 tháng)
Thời gian thực hiện quy trình đánh giá kết quả rèn luyện	Từ 25/7/2022 đến 14/10/2022

4. Tiến độ đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên

NỘI DUNG	THỜI GIAN
1. Sinh viên tự đánh giá và xác nhận kết quả rèn luyện trên MyUEL	50 ngày (từ 25/7/2022 đến hết 15/9/2022)
2. Lớp sinh viên tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện (cấp lớp)	15 ngày (từ 16/9/2022 đến hết 30/9/2022)
3. Hội đồng cấp khoa họp để đánh giá KQRL các lớp.	10 ngày (từ 01/10/2022 đến hết 10/10/2022)
4. Hội đồng cấp Trường họp để đánh giá KQRL toàn trường	01 ngày (ngày 14/10/2022)

(Tiến độ có thể thay đổi, điều chỉnh theo tình hình thực tế)

5. Tiêu chí đánh giá và khung điểm kết quả rèn luyện sinh viên

- Sinh viên thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên học kỳ 2, năm học 2021-2022 theo tiêu chí đánh giá và khung điểm của phụ lục ban hành kèm theo kế hoạch này.
- Tiêu chí đánh giá và khung điểm có thể bổ sung, thay đổi, điều chỉnh phù hợp với thực tế và các yêu cầu của các đơn vị, tổ chức đoàn thể, sinh viên.

6. Công tác tổng hợp minh chứng kết quả rèn luyện sinh viên

Phòng Công tác sinh viên - Thường trực Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường – thực hiện tổng hợp minh chứng kết quả rèn luyện của sinh viên qua 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Tổng hợp các minh chứng kết quả rèn luyện đối với các hoạt động của các đơn vị, tổ chức đoàn thể trong Trường từ ngày 11/7/2022 đến 25/8/2022.



- Giai đoạn 2: Tổng hợp các minh chứng kết quả rèn luyện đối với các hoạt động ngoài Trường (sinh viên khai báo cung cấp minh chứng) từ ngày 26/8/2022 đến 10/9/2022.

Minh chứng kết quả rèn luyện của sinh viên được công bố công khai đến tất cả sinh viên và được cập nhật tự động vào hệ thống đánh giá kết quả rèn luyện trực tuyến trên MyUEL.

III. PHỐI HỢP, PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp Trường

- Hội đồng cấp Trường tổ chức xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên theo phân công nhiệm vụ; xem xét, xử lý, giải quyết các ý kiến khiếu nại của sinh viên về kết quả rèn luyện do Hội đồng cấp khoa kiến nghị, đề xuất.

- Hội đồng cấp Trường tư vấn cho Hiệu trưởng xem xét, đề nghị công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên toàn Trường.

2. Phòng Công tác sinh viên

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên phù hợp tình hình thực tiễn của Trường.

- Thường trực Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường và thực hiện công tác tổng hợp kết quả đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên toàn trường và báo cáo cho Hội đồng cấp Trường.

- Chủ trì công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trên hệ thống website MyUEL (<http://myuel.uel.edu.vn>) của Trường và theo dõi, hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện ở cấp lớp, cấp khoa.

- Ban hành hướng dẫn chi tiết, mẫu biểu về công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên ở cấp lớp, cấp khoa.

- Phối hợp với Phòng Thanh tra – Pháp chế xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác đánh giá kết quả rèn luyện. Cử nhân sự tham gia đoàn kiểm tra khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Trung tâm Quản lý Ký túc xá ĐHQG-HCM về việc xác nhận, công nhận kết quả rèn luyện của sinh viên tham gia các hoạt động tại nơi cư trú.

3. Phòng Đào tạo

- Kiểm tra, rà soát danh sách sinh viên, tình trạng học tập trên hệ thống quản lý, đảm bảo tất cả sinh viên chính quy thuộc diện đánh giá kết quả rèn luyện có đầy đủ thông tin và chính xác theo các lớp sinh viên.

- Kiểm tra, đôn đốc việc nhập điểm thi học phần của sinh viên đúng thời gian quy định để đảm bảo tiến độ thực hiện đánh giá theo kế hoạch.

- Phối hợp và hỗ trợ các khoa giải quyết các vướng mắc liên quan đến kết quả học tập của sinh viên kịp thời để phục vụ công tác đánh giá kết quả rèn luyện theo kế hoạch.

4. Các khoa và Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa

- Triển khai kế hoạch đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đến với CVHT, Ban cán sự lớp và sinh viên của khoa theo đúng thời gian, tiến độ của thông báo này.

- Thư ký khoa kiểm tra, phân quyền đầy đủ cho CVHT trên hệ thống phần mềm cho các lớp sinh viên, đặc biệt lưu ý phân quyền cho lãnh đạo khoa hoặc CVHT ở các lớp cử nhân tài năng.

- Đôn đốc CVHT, Ban cán sự lớp nhắc nhở sinh viên thực hiện việc tự đánh giá trên hệ thống MyUEL theo đúng thời gian, tiến độ.

- Kiểm tra, giám sát việc tổ chức họp lớp đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp lớp được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

- Phân công đầu mối tiếp nhận hồ sơ đánh giá kết quả rèn luyện của các lớp gửi về khoa.

- Hội đồng cấp khoa lên chủ động lên kế hoạch, thông báo lịch họp cụ thể cho đoàn kiểm tra nội bộ và tổ chức họp để xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên theo phân cấp nhiệm vụ trong thời hạn của thông báo; xem xét, xử lý, giải quyết các ý kiến thắc mắc, khiếu nại của sinh viên về kết quả rèn luyện ở cấp khoa.

- Cung cấp cho đoàn kiểm tra những tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra và giải trình các nội dung theo yêu cầu của đoàn kiểm tra. Thực hiện kết luận của đoàn kiểm tra.

5. Phòng Thanh tra – Pháp chế

- Xây dựng và thực thi kế hoạch thanh tra, kiểm tra nội bộ về việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

6. Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên

- Tổ chức các hoạt động rèn luyện đối với đoàn viên, hội viên trong các hoạt động đoàn thể, phong trào, hoạt động tình nguyện, công tác xã hội; hướng dẫn, hỗ trợ và xác nhận kết quả hoạt động Đoàn, Hội của đoàn viên, hội viên để phục vụ đánh giá kết quả rèn luyện.

- Kịp thời công bố, công khai danh sách sinh viên được tích lũy kết quả rèn luyện từ hoạt động Đoàn, Hội trong học kỳ đánh giá; phối hợp cung cấp danh sách sinh viên cho phòng Công tác sinh viên để tích lũy kết quả rèn luyện trên hệ thống trực tuyến.

- Tham gia Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên ở các cấp theo quy định.

- Xác nhận các minh chứng khiếu nại kết quả rèn luyện của sinh viên thuộc các nội dung do Đoàn, Hội tổ chức hoạt động ở các cấp.

- Truyền thông rộng rãi đến toàn thể đoàn viên, thanh niên, sinh viên về việc đánh giá kết quả rèn luyện để sinh viên nắm được, thực hiện đúng và hoàn thành công tác đánh giá.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CÁ NHÂN

1. Cố vấn học tập

- Phối hợp với Ban cán sự lớp nhắc nhở sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện trên hệ thống MyUEL đúng thời gian, tiến độ theo thông báo này.

- Phối hợp với Ban cán sự lớp lên kế hoạch tổ chức họp lớp và thông báo lịch họp cụ thể cho Chủ tịch Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa để thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc tổ chức họp lớp đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên ở cấp lớp.

- Chủ trì họp lớp để đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên; xử lý, giải quyết ý kiến khiếu nại của sinh viên tại hội nghị cấp lớp; chuyển hồ sơ ĐGKQRL của hội nghị cấp lớp cho Hội đồng cấp khoa.

- Tham gia họp Hội đồng cấp khoa để đề đạt ý kiến, giải quyết các trường hợp chưa thống nhất kết quả rèn luyện của sinh viên ở cấp lớp.

- Thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trên hệ thống MyUEL theo phân công, ý kiến thống nhất của Hội đồng cấp khoa.

2. Ban cán sự lớp sinh viên (lớp trưởng, lớp phó)

- Theo dõi, nhắc nhở thành viên của lớp sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện trên hệ thống MyUEL đúng thời gian, tiến độ theo thông báo.

- Phối hợp với CVHT thông báo, tổ chức họp lớp (hội nghị cấp lớp) để đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trong thời hạn và đúng tiến độ theo thông báo này.

- Báo kết tình hình, kết quả sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện tại buổi họp lớp.

- Thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trên hệ thống MyUEL theo ý kiến thống nhất của hội nghị cấp lớp đối với từng sinh viên.

- Hoàn thiện bộ hồ sơ đánh giá kết quả rèn luyện cấp lớp chuyển Cố vấn học tập.

3. Sinh viên

- Thực hiện công tác tự đánh giá kết quả rèn luyện trên hệ thống MyUEL.

- Chủ động theo dõi minh chứng kết quả rèn luyện của sinh viên được Phòng Công tác sinh viên công bố công khai để thực hiện quyền khiếu nại, bổ sung kết quả rèn luyện.

- Cung cấp tài liệu, minh chứng liên quan đến kết quả rèn luyện khi có yêu cầu.

- Thực hiện quyền khiếu nại, bổ sung, điều chỉnh kết quả rèn luyện (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, học kỳ 2, năm học 2021-2022. Đề nghị các đơn vị thuộc Trường, các cá nhân có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc đúng tiến độ và đạt kết quả tốt nhất. *Chull*

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Lãnh đạo các khoa;
- Hội đồng ĐGKQRL cấp trường, cấp khoa;
- Phòng Thanh tra – Pháp chế (để phối hợp);
- Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên (để phối hợp);
- Trung tâm Quản lý ký túc xá ĐHQG-HCM;
- Cố vấn học tập, sinh viên (để thực hiện);
- Lưu: VT, CTSV *Chull*

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Huỳnh Thị Thúy Giang

HỒ CHÍ MINH

PHỤ LỤC: TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM

(Ban hành kèm theo kế hoạch số 45/KH-ĐHKTL-CTSV ngày 21/07/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật)

1. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ THÁI ĐỘ THAM GIA HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 25 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 25 điểm). Bao gồm 2 tiểu mục 1a (đánh giá tối đa 15 điểm) và 1b (đánh giá tối đa 10 điểm).

Tiểu mục 1a: Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 15 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 15 điểm)

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Minh chứng
Điểm cộng				
1.1a	Ý thức và thái độ trong học tập, thi cử; kết quả học tập và tinh thần vượt khó			
	Đảm bảo tham gia thời gian lên lớp trên 80%, đi học đúng giờ, có thái độ nghiêm túc trong giờ học; Có thái độ học tập tích cực, đóng góp ý kiến xây dựng bài trong giờ học; không vi phạm quy chế thi, kiểm tra (giữa kỳ, cuối kỳ)	+3	Tự đánh giá	Tập thể lớp/ CVHT đánh giá
	Kết quả học tập (ĐTB học tập theo học kỳ đánh giá) - Đạt xếp loại Xuất sắc : 10 điểm - Đạt xếp loại Giỏi : 7 điểm - Đạt xếp loại Khá : 4 điểm - Đạt xếp loại Trung bình, Trung bình Khá : 2 điểm	Theo xếp loại	Hệ thống tự cộng điểm	
	Sinh viên có sự gia tăng điểm trung bình học tập của học kỳ đánh giá so với học kỳ trước (không tính học kỳ hè)	+2	Hệ thống tự cộng điểm	
	Sinh viên thuộc diện khó khăn (miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội...) có tinh thần vượt khó, có kết quả học tập trong học kỳ đánh giá đạt từ 7,5 trở lên.	+2	Danh sách minh chứng	Phòng CTSV
Điểm trừ				
1.2a	Những nội dung vi phạm bị trừ điểm			
	Vi phạm về ý thức, thái độ trong tham gia học tập, thi cử			
	Có ý thức, thái độ và hành vi gây ảnh hưởng xấu đến công tác tổ chức hoạt động học tập của lớp	-3	Tự đánh giá	Tập thể lớp/ CVHT đánh giá
	Thường xuyên đi trễ giờ học hoặc nghỉ học hơn 20% tổng thời gian lên lớp	-2	Tự đánh giá	Tập thể lớp/ CVHT đánh giá
	Vi phạm quy chế thi cử, kiểm tra - Vi phạm ở mức độ khiển trách (xử lý trừ 25% điểm) - Vi phạm ở mức độ cảnh cáo (xử lý trừ 50% điểm) - Vi phạm ở mức độ đình chỉ (xử lý trừ 100% điểm)	-4 -7 -10	Danh sách	P. KT&ĐBCL

Tiểu mục 1b: Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 10 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 10 điểm)

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Minh chứng
Điểm cộng				
1.1b	Ý thức, thái độ và kết quả tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học			
	Tham gia các lớp tập huấn về nghiên cứu khoa học cấp khoa trở lên (chỉ ghi nhận tối đa 1 lần, không tính cộng dồn)	+2	Danh sách minh chứng	P. SĐH&KHCN Các đơn vị
	Đăng ký tham gia đề tài nghiên cứu khoa học các cấp (tính trong học kỳ 1)	+3	Danh sách minh chứng	P. SĐH&KHCN
	Báo cáo nghiệm thu, hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học cấp khoa trở lên (tính trong học kỳ 2)	+5	Danh sách minh chứng	P. SĐH&KHCN

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Minh chứng
	Có bài viết đăng trên tạp chí khoa học, kỷ yếu hội nghị, hội thảo, báo cáo chuyên đề, chuyên san hoặc ấn phẩm tương đương liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học (<i>ghi nhận theo số lần, tính cộng dồn khi có nhiều bài viết</i>)	+3/bài viết	Danh sách minh chứng	P. SĐH&KHCN Các Khoa
	Tham dự các buổi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, báo cáo chuyên đề, workshop, webinar... về nghiên cứu khoa học cấp khoa, cấp trường trở lên (<i>chỉ ghi nhận tối đa 1 lần, không tính cộng dồn</i>)	+2	Danh sách minh chứng	P. SĐH&KHCN Các khoa Các đơn vị thuộc Trường
	Điểm cộng khuyến khích sinh viên năm nhất (<i>chưa tham gia hoạt động NCKH. Học kỳ 1: +3 điểm; Học kỳ 2: +2 điểm</i>)	+2		Tất cả SV năm 1
1.2b	Ý thức, thái độ và kết quả tham gia các cuộc thi, các CLB học thuật, các hoạt động học thuật, các cuộc thi về đổi mới, sáng tạo, các hoạt động ngoại khóa			
	Sinh viên là thành viên các CLB, Đội nhóm có hoạt động mang tính chất về học thuật cấp khoa, cấp trường	+1	Danh sách minh chứng	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên là thành viên các câu lạc bộ, đội nhóm về học thuật cấp khoa, cấp trường tham gia công tác tổ chức/Ban tổ chức các cuộc thi học thuật, cuộc thi về đổi mới, sáng tạo... cấp khoa, cấp trường (<i>ghi nhận tối đa 1 lần, không tính cộng dồn</i>)	+2	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên BTC cuộc thi
	Sinh viên là thành viên tham gia các cuộc thi học thuật, cuộc thi về đổi mới, sáng tạo ở trong và ngoài Trường + Các cuộc thi trong Trường: các đơn vị, BTC cuộc thi cung cấp minh chứng + Các cuộc thi ngoài Trường: SV khai báo minh chứng	+2/cuộc thi	Danh sách	P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên BTC cuộc thi/sinh viên cung cấp MC
	Sinh viên tham gia cổ vũ các cuộc thi học thuật, cuộc thi về đổi mới, sáng tạo; tham gia dự thi các cuộc thi học thuật trong Trường (<i>chỉ ghi nhận tối đa 1 lần, không tính cộng dồn</i>)	+1	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên BTC cuộc thi cung cấp MC
	Tham gia các chương trình, khóa học đào tạo tăng cường về kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức làm việc... do các đơn vị trong và ngoài Trường tổ chức. + Chương trình trong Trường: các đơn vị, BTC cuộc thi cung cấp minh chứng. + Chương trình ngoài Trường: SV khai báo minh chứng	+1/khóa học	Danh sách	P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên BTC cuộc thi/sinh viên cung cấp MC
	Sinh viên tham gia các chương trình tập huấn, huấn luyện mở rộng do các CLB, đội nhóm học thuật tổ chức (<i>ghi nhận theo số lần, tính cộng dồn khi đạt nhiều chương trình</i>)	+1/chương trình	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Các hoạt động ngoại khóa khác có tính chất hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học (<i>xét bổ sung theo đề nghị của các đơn vị thuộc Trường trong học kỳ đánh giá</i>)	+ 1 đến +2	Danh sách	Các đơn vị thuộc Trường
Điểm trừ				
1.3b	Những nội dung vi phạm bị trừ điểm			
	Vi phạm về ý thức, thái độ trong tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học			
	Đăng ký tham gia đề tài nghiên cứu khoa học nhưng không thực hiện hoàn thành, hủy bỏ đề tài.	-3	Danh sách	P. SĐH&KHCN
	Có những hành vi gây ảnh hưởng xấu trong hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên: sao chép, thiếu trung thực trong khoa học, vi phạm liêm chính học thuật...	-10	Danh sách	P. SĐH&KHCN Các Khoa
	Vi phạm về ý thức, thái độ trong tham gia các cuộc thi, hoạt động ngoại khóa			

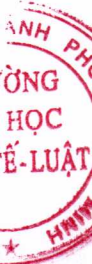
TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Minh chứng
	<i>Sinh viên là thành viên của câu lạc bộ, đội nhóm học thuật nhưng không báo cáo, tự ý bỏ sinh hoạt, hoạt động chung</i>	-3	Danh sách	CLB, Đội nhóm gửi danh sách minh chứng
	<i>Có những hành vi gây ảnh hưởng trong khi tham gia hoạt động CLB, đội nhóm học thuật, tham gia các cuộc thi học thuật, cuộc thi về đổi mới, sáng tạo trong Trường (đăng ký tham gia, dự thi nhưng không báo cáo Ban tổ chức, tự ý bỏ cuộc; tham gia, dự thi nhưng không chấp hành quy định của Ban tổ chức)</i>	-3	Danh sách	Ban Tổ chức chương trình cung cấp minh chứng

2. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ, QUY ĐỊNH TRONG TRƯỜNG

Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 20 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 20 điểm)

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
Điểm cộng				
2.1	Ý thức chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của ĐHQG-HCM được thực hiện tại Trường			
	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, ĐHQG-HCM; Có ý thức đấu tranh, vận động người khác cùng thực hiện tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, ĐHQG-HCM.	+3	Tự đánh giá	
2.2	Ý thức chấp hành quy chế, quy định, nội quy, thông báo khác được áp dụng trong Trường			
	Thực hiện tốt, các quy chế, quy định, nội quy, thông báo của Trường về đào tạo, công tác sinh viên, nghiên cứu khoa học	+2	Tự đánh giá	
	Sinh viên tham gia Bảo hiểm Y tế bắt buộc đầy đủ theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm Y tế	+2	Danh sách	Phòng TCHC
	Sinh viên cài đặt và sử dụng ứng dụng VssID thay thế thẻ giấy Bảo hiểm Y tế trong khám chữa bệnh theo chính sách của Nhà nước.	+2	Danh sách	Phòng TCHC Phòng CTSV
	Kiểm tra sức khỏe hoặc nộp giấy kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định của Bộ Y tế về công tác y tế trường học	+2	Danh sách	Phòng TCHC Phòng Y tế
	Sinh viên thực hiện đăng ký tạm trú; thực hiện khai báo, cập nhật thông tin nơi ở ngoại trú – nội trú theo quy định pháp luật, quy định về công tác quản lý ngoại trú, nội trú của Quy chế công tác sinh viên và phù hợp với Luật cư trú	+2	Danh sách	P. CTSV
	Sinh viên đóng học phí và khoản phải thu đúng thời hạn quy định theo thông báo của Trường (<i>thực hiện nghĩa vụ của sinh viên theo Quy chế Công tác sinh viên</i>)	+2	Danh sách	Phòng KHTC
	Thực hiện văn minh học đường: có tác phong lịch sự, ăn mặc nghiêm túc khi đến Trường; đeo thẻ sinh viên nghiêm túc khi đến trường; xếp hàng khi đi thang máy, không hút thuốc lá; giữ gìn vệ sinh, bỏ rác (có phân loại) đúng nơi quy định; sử dụng nước, giấy vệ sinh tiết kiệm; có hành vi ứng xử văn minh, sử dụng ngôn từ chuẩn mực trên không gian mạng xã hội...theo Luật an ninh mạng	+2	Tự đánh giá	

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
Điểm cộng				
	Thực hiện lối sống văn hóa: Không có các hành vi sau: phát ngôn xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm đến thân thể người học, viên chức, người lao động và người khác; giả mạo chữ ký người học, viên chức, người lao động và người khác; nói tục, chửi thề; đánh bạc, đánh bài ăn tiền; sử dụng các chất ma túy, chất kích thích; uống nhiều rượu bia đến mức không tỉnh táo, mất kiểm soát hành vi; lưu hành, phát tán văn hóa phẩm đồi trụy và các biểu hiện vi phạm tiêu chuẩn đạo đức khác gây bức xúc trong dư luận, sinh viên trong và ngoài Trường	+2	Tự đánh giá	
	Sử dụng giáo trình, tài liệu học tập (bản in, sao) không vi phạm quyền tác giả và Luật sở hữu trí tuệ	+1	Tự đánh giá	
	Chấp hành tốt việc giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông ở trong và ngoài Trường	+1	Tự đánh giá	
	Tham gia các chương trình, buổi sinh hoạt của Trường, của Đoàn, Hội triệu tập, huy động (<i>chỉ ghi nhận tối đa 1 lần, không tính cộng dồn</i>)	+2	Danh sách	P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
Điểm trừ				
2.3	Những nội dung vi phạm bị trừ điểm			
	Vi phạm về ý thức chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của ĐHQG-HCM			
	Không có ý thức chấp hành, không thực hiện hoặc vận động, lôi kéo người khác cùng không thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, ĐHQG-HCM	-5	Danh sách	P. CTSV Các đơn vị
	Vi phạm về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định khác được áp dụng trong Trường			
	Có quyết định xử lý kỷ luật theo quy chế Công tác sinh viên - Mức độ khiển trách (-5 điểm) - Mức độ cảnh cáo (-10 điểm)	-5 -10	Danh sách	P. CTSV
	Không tham gia Bảo hiểm y tế bắt buộc theo quy định	-2	Danh sách	P. TC-HC
	Không kiểm tra sức khỏe hoặc nộp giấy kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định	-2	Danh sách	P. TC-HC
	Không tham gia các chương trình, buổi sinh hoạt của Trường, của Đoàn, Hội triệu tập, huy động mà không báo cáo xin phép hoặc không có lý do chính đáng (<i>ghi nhận theo số lần, tính cộng dồn khi vi phạm nhiều lần</i>)	-2/lần	Danh sách	P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Không đóng học phí, khoản phải thu đúng thời hạn quy định theo thông báo của Trường	-2	Danh sách	P. KH-TC
	Vi phạm nội quy KTX ĐHQG-HCM, quy định nơi cư trú (có quyết định của KTX hoặc của địa phương cư trú)	-4	Danh sách	P. CTSV
	Không đăng ký tạm trú; không khai báo, cập nhật thông tin nơi ở ngoại trú khi có sự thay đổi với Trường theo quy định; khai báo thông tin ngoại trú, nội trú không trung thực, không chính xác... gây khó khăn trong công tác quản lý sinh viên	-2	Danh sách	P. CTSV
	Vi phạm một trong những nội dung thực hiện văn minh học đường (<i>ghi nhận theo số lần, tính cộng dồn khi vi phạm nhiều lần</i>)	-2/lần	Danh sách	P. CTSV



TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
Điểm cộng				
	Vi phạm một trong những nội dung thực hiện lối sống văn hóa <i>(ghi nhận theo số lần, tính cộng dồn khi vi phạm nhiều lần)</i>	-2/lần	Danh sách	P. CTSV
	Sao in và phát hành các loại giáo trình, tài liệu học tập... vi phạm quyền tác giả và luật sở hữu trí tuệ <i>(ghi nhận theo số lần, tính cộng dồn khi vi phạm nhiều lần)</i>	-2/lần	Danh sách	P. CTSV Thư viện
	Vi phạm các quy định về an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông ở trong và ngoài Trường (có thông báo của cơ quan công an gửi về Trường hoặc biên bản làm việc, danh sách ghi nhận sinh viên vi phạm trong Trường về việc: không đội nón bảo hiểm, đi xe máy chở quá số người quy định... <i>(ghi nhận theo số lần, tính cộng dồn khi vi phạm nhiều lần)</i>	-2/lần	Danh sách	P. CTSV
	Tổ chức đua xe, tham gia các hoạt động mại dâm, kích động lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn trái pháp luật, buôn bán người, buôn bán hàng quốc cấm <i>(trừ mức tối đa của tiêu chí đánh giá)</i>	-20	Danh sách	P. CTSV
	Không tham gia các chương trình, buổi sinh hoạt của Trường, của Đoàn, Hội triệu tập, huy động mà không báo cáo xin phép hoặc không có lý do chính đáng <i>(ghi nhận theo số lần, tính cộng dồn khi vi phạm nhiều lần)</i>	-2/lần	Danh sách	P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Những vi phạm khác theo Nội quy, Quy chế Công tác sinh viên và các quy định khác của Trường tùy theo mức độ vi phạm <i>(trừ 2 điểm đến 20 điểm/lần/hành vi)</i>	Tối đa -20	Danh sách	P. CTSV Các đơn vị có liên quan

3. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA, XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI

Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 25 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 25 điểm). Bao gồm 2 tiểu mục 3a (đánh giá tối đa 15 điểm) và 3b (đánh giá tối đa 10 điểm).

Tiểu mục 3a: Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 15 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 15 điểm)

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
Điểm cộng				
3.1a	Ý thức tham gia Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên			
	Sinh viên tham gia và hoàn thành Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên đầu năm, đầu khóa, cuối khóa (cộng cả năm học)	+3	Danh sách	P. CTSV
3.2a	Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội			
	Sinh viên tham gia sinh hoạt lớp đầy đủ theo quy định do CVHT, Ban cán sự lớp triệu tập tổ chức <i>(sinh viên vắng sinh hoạt không có lý do chính đáng, không báo cáo, không xin phép CVHT, Ban cán sự lớp thì không đánh giá mục này)</i>	+1	Tự đánh giá	BCS Lớp đánh giá
	Sinh viên tham gia sinh hoạt chi Đoàn, sinh hoạt chủ điểm trong học kỳ <i>(đoàn viên vắng sinh hoạt không có lý do chính đáng, không báo cáo, không xin phép BCH chi Đoàn thì không đánh giá mục này)</i>	+1	Tự đánh giá	BCH Chi Đoàn đánh giá
	Sinh viên tham gia sinh hoạt chi Hội <i>(hội viên vắng sinh hoạt không có lý do chính đáng, không báo cáo, không xin phép BCH chi Hội thì không đánh giá mục này)</i>	+1	Tự đánh giá	BCH Hội đánh giá

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
	Sinh viên tham gia hội thi tìm hiểu, hoạt động về nguồn, báo cáo chuyên đề về tình hình thời sự, chính trị, xã hội, hội nhập quốc tế, học tập nghị quyết của Đảng, Đoàn...do Trường, Đảng, Đoàn – Hội các cấp tổ chức	+2	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên tham gia góp ý, nêu ý kiến, bày tỏ quan điểm, trong hoạt động đối thoại với lãnh đạo + <i>Đối thoại cấp khoa: +1 điểm</i> + <i>Đối thoại cấp trường: +2 điểm</i>	+1-2	Danh sách	Các Khoa Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên có sự trưởng thành của bản thân qua các hoạt động rèn luyện, được công nhận là đoàn viên ưu tú, được các Chi bộ Sinh viên, Đoàn Thanh niên giới thiệu tham gia lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng và đạt yêu cầu, giấy chứng nhận	+2	Danh sách	Các CBSV ĐTN
	Sinh viên là thành viên các CLB, Đội nhóm có hoạt động mang tính chất lý luận, chính trị, bảo vệ nền tảng chính trị	+1	Danh sách	Đoàn Thanh niên
	Sinh viên tham gia hội thi Olympic các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cấp trường trở lên	+3	Danh sách	Đoàn Thanh niên
3.3a	Ý thức Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ			
	Sinh viên tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, ngày hội sinh viên từ cấp khoa trở lên tổ chức	+1	Danh sách	Các đơn vị huy động sinh viên
	Sinh viên tham gia hoạt động có tính chất hội trại/tiếp lửa truyền thống từ cấp khoa trở lên (nếu có)	+2	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên là thành viên các CLB, Đội nhóm có hoạt động có tính chất về văn hóa, văn nghệ	+1	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên tham gia các cuộc thi văn nghệ, biểu diễn phục vụ các hoạt động cấp trường, khoa, Đoàn – Hội cấp khoa trở lên tổ chức và huy động (là thí sinh, thành viên biểu diễn, thành viên ban tổ chức)	+2	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên tham gia các cuộc thi văn nghệ, biểu diễn phục vụ trong các hoạt động cấp ĐHQG-HCM, cấp tỉnh, thành phố trở lên (là thí sinh, thành viên biểu diễn, thành viên ban tổ chức)	+3	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên tham gia cổ vũ các hoạt động văn hóa, văn nghệ cấp khoa, cấp trường, cấp thành phố hoặc tương đương (được cộng tối đa 3 điểm/học kỳ)	+1/lần	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
3.4a	Ý thức Tham gia các hoạt động thể dục, thể thao			
	Cá nhân có tập luyện và thường xuyên chơi ít nhất 01 môn thể thao	+1	Tự đánh giá	
	Sinh viên đạt được giấy chứng nhận Thanh niên khỏe	+2	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên là thành viên các CLB, Đội nhóm có hoạt động mang tính chất thể dục, thể thao	+1	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên tham gia các hội thao, giải thi đấu cấp trường, cấp khoa, Đoàn – Hội cấp khoa trở lên tổ chức (có kế hoạch được Trường, Đoàn – Hội cấp trên phê duyệt)	+2	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên tham gia các hội thao, giải thi đấu thể thao cấp ĐHQG-HCM, cấp tỉnh, thành phố trở lên tổ chức (<i>theo danh sách Trường cử đi tham gia</i>)	+3	Danh sách	Phòng CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên tham gia cổ vũ các hoạt động thể thao cấp khoa, cấp trường, cấp thành phố hoặc tương đương (được cộng tối đa 3 điểm/học kỳ)	+1/lần	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
3.5a	Ý thức Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội			
	Không tham gia các tệ nạn xã hội; tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng chống tội phạm, không vi phạm pháp luật về các quy định phòng chống ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội khác ở trong và ngoài Trường	+2	Tự đánh giá	
Điểm trừ				
3.6a	Các hành vi vi phạm khi tham gia các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội			
	Những hành vi làm ảnh hưởng đến người khác, hành vi gian lận trong học tập, thi cử khi tham gia Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên đầu năm, đầu khóa, cuối khóa	-5	Danh sách	
	Những hành vi làm ảnh hưởng đến: hoạt động chính trị, xã hội; hoạt động văn hóa, văn nghệ; hoạt động thể dục, thể thao; hoạt động phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (<i>tuyên truyền không đúng tinh thần, nội dung của hoạt động; đăng ký tham gia, dự thi nhưng tự ý bỏ cuộc; các hành vi gian lận; tham gia, dự thi nhưng không chấp hành quy định của hoạt động; thành viên của câu lạc bộ, đội, nhóm nhưng không tham gia hoạt động</i>)	-5	Danh sách	

Tiểu mục 3b: Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 10 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 10 điểm)

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
Điểm cộng				
3.1b	Hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên			
	Sinh viên tham gia các hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên tổ chức (từ 1 đến 2 điểm/hoạt động)	+2 (max)	Danh sách	Đoàn Thanh niên
3.2b	Hoạt động phong trào của Hội sinh viên			
	Sinh viên tham gia các hoạt động phong trào của Hội Sinh viên tổ chức (từ 1 đến 2 điểm/hoạt động)	+2 (max)	Danh sách	Hội Sinh viên
Điểm trừ				
3.3b	Các hành vi vi phạm khi tham gia các hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên			
	Các hành vi vi phạm khi tham gia các hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên	-4	Danh sách	Đoàn Thanh niên
	Các hành vi vi phạm khi tham gia các hoạt động phong trào của Hội Sinh viên	-4	Danh sách	Hội Sinh viên

4. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CÔNG DÂN TRONG QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG

Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 20 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 20 điểm)

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
Điểm cộng				
4.1	Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng			
	Sinh viên tham gia đầy đủ các hoạt động theo quy định của nơi cư trú, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về an toàn giao thông, trật tự đô thị, phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm...	+2	Tự đánh giá	
	Sinh viên tích cực phòng, chống bạo lực gia đình trong cộng đồng; vận động xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu về hôn nhân và gia đình	+1	Tự đánh giá	
4.2	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
	Sinh viên là thành viên các CLB, Đội nhóm có hoạt động mang tính chất hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội (<i>Đội sinh viên xung kích, Đội Công tác xã hội, Đội Sinh viên hỗ trợ nội trú ký túc xá...</i>)	+1	Danh sách	P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội: - Từ 10 ngày trở lên (mùa hè xanh...): +7 điểm - Từ 5 ngày đến 9 ngày (xuân tình nguyện...): +5 điểm - Từ 2 ngày đến 4 ngày (tiếp sức mùa thi...): +4 điểm - Từ 1 buổi đến 1 ngày (chủ nhật xanh...): +2 điểm	+7 (max)	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên tham gia hoạt động Hiến máu nhân đạo trong và ngoài Trường.	+2	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên Sinh viên cung cấp minh chứng
	Tham gia đóng góp, hỗ trợ hoạt động tình nguyện của lớp, chi Đoàn, chi Hội tổ chức: thăm mái ấm, nhà mở, trung tâm khuyết tật, chăm sóc người già neo đơn, người vô gia cư hoặc các đối tượng thanh niên yếu thế.	+2	Danh sách	
	Các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội khác có ý nghĩa tương đương ở Trường hoặc ở địa phương nơi cư trú (<i>cộng từ 1 đến 3 điểm</i>)	+1-3	Danh sách	
	Thực hiện các nội dung khảo sát phục vụ, hỗ trợ công tác đánh giá, công tác quản lý, công tác kiểm định chất lượng đào tạo chung của Trường, của ĐHQG-HCM (<i>Khảo sát đánh giá về học tập, chất lượng môn học, CVHT...</i>)	+1-2	Danh sách	P. KT&ĐBCL Các đơn vị thực hiện khảo sát
4.3	Ý thức, tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn			
	Tham gia quyên góp, ủng hộ từ thiện, các trường hợp khó khăn đột xuất do Trường, Đoàn, Hội phát động	+2	Danh sách	P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn; tinh thần bảo vệ người yếu thế	+2	Tự đánh giá	
	Có tinh thần giúp đỡ bạn bè trong học tập, trong cuộc sống được tập thể lớp công nhận.	+1	Tự đánh giá	Tập thể lớp/ CVHT đánh giá
4.4	Ý thức và hiệu quả tham gia xây dựng, đóng góp, quảng bá hình ảnh của Trường và ĐHQG-HCM			
	Tham gia các chương trình, cuộc thi được truyền thông nhắc đến mang hình ảnh tốt đẹp về Trường và ĐHQG-HCM	+5	Danh sách	P. CTSV Các đơn vị đề xuất
Điểm trừ				
4.5	Các hành vi vi phạm trong mối quan hệ công dân với cộng đồng			
	Chấp hành chưa nghiêm, chưa tốt pháp luật về an toàn giao thông, trật tự đô thị, phòng chống các tệ nạn xã hội ở nơi địa phương và trong cộng đồng	-5	Danh sách	
	Các hành vi làm ảnh hưởng đến hoạt động chung khi tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội	-5	Danh sách	

5. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÔNG TÁC CÁN BỘ LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC KHÁC TRONG TRƯỜNG HOẶC SINH VIÊN ĐẠT ĐƯỢC CÁC THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN

Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 10 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 10 điểm). Bao gồm 2 tiểu mục 5a (đánh giá tối đa 5 điểm) và 5b (đánh giá tối đa 5 điểm).

Tiểu mục 5a: Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 5 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 5 điểm)

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
Điểm cộng					
5.1a	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Trường				
	Tổ chức Đảng	Sinh viên là Phó Bí thư, Chi ủy viên các chi bộ sinh viên	+5	Danh sách	Các CBSV
		Sinh viên là đảng viên các chi bộ sinh viên: hoàn thành nhiệm vụ trở lên.	+3	Danh sách	Các CBSV
	Đoàn Thanh niên	Sinh viên tham gia BCH Đoàn Thanh niên, các Ban thuộc hệ thống tổ chức Đoàn Thanh niên cấp Trường	+5	Danh sách	Đoàn Thanh niên
		Sinh viên tham gia BCH Đoàn khoa	+4	Danh sách	Đoàn Thanh niên
		Sinh viên tham gia BCH Chi Đoàn	+3	Danh sách	Đoàn Thanh niên
		Sinh viên tham gia Cộng tác viên Đoàn khoa	+2	Danh sách	Đoàn Thanh niên
	Hội Sinh viên	Sinh viên tham gia BCH Hội Sinh viên, các Ban thuộc hệ thống tổ chức Hội Sinh viên cấp Trường	+5	Danh sách	Hội Sinh viên
		Sinh viên tham gia BCH Liên chi Hội khoa	+4	Danh sách	Hội Sinh viên
		Sinh viên tham gia BCH Chi Hội	+3		Hội Sinh viên
		Sinh viên tham gia Cộng tác viên Liên chi Hội khoa	+2	Danh sách	Hội Sinh viên
	Tổ chức Lớp	Sinh viên tham gia Ban cán sự lớp (lớp trưởng, lớp phó)	+4	Danh sách	P. CTSV
5.2a	Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Trường				
		Đảng viên, cán bộ lớp, cán bộ đoàn, cán bộ hội chủ động tổ chức quản lý, lưu trữ đầy đủ hồ sơ, có mô hình sáng tạo, hiệu quả trong công tác quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong Trường (được các cấp quản lý công nhận)	+2	Danh sách	P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
5.3a	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và Trường				
		Sinh viên tham gia công tác Thủ quỹ lớp	+1	Danh sách	Ban cán sự lớp
		Sinh viên với tư cách là thành viên trong tập thể, tham gia đầy đủ, tích cực, đóng góp ý kiến, giải pháp hiệu quả trong các buổi sinh hoạt do lớp, chi Đoàn, chi Hội tổ chức	+2	Tự đánh giá	Tập thể lớp/ CVHT đánh giá
		Sinh viên là Cộng tác viên của khoa, phòng, trung tâm, viện, đơn vị thuộc Trường có tham gia tích cực, đóng góp ý kiến, giải pháp trong các hoạt động chung.	+3	Danh sách	Các đơn vị

Tiểu mục 5b: Khung điểm đánh giá: từ 0 đến 5 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 5 điểm)

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
Điểm cộng					
5.1b	Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện				
		Sinh viên đạt kết quả hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt chuẩn đầu ra trở lên (Toiec, Ielts, VNU-EPT...) (chỉ cộng đối với kết quả phát sinh mới trong học kỳ đánh giá)	+5	Danh sách	Phòng Đào tạo
		Sinh viên đạt giải nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Trường, cấp ĐHQG-HCM	+5	Danh sách	P. SĐH&KHCN
		Sinh viên đạt giải cuộc thi học thuật, cuộc thi về đổi mới, sáng tạo... trong và ngoài Trường	+5	Danh sách	P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
		Sinh viên đạt giải các cuộc thi văn hóa, văn nghệ cấp Trường trở lên	+5	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
	Sinh viên đạt giải các hội thao, giải thi đấu thể thao cấp Trường trở lên	+5	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên được biểu dương, khen thưởng khi tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội từ cấp trường, cấp ĐHQG-HCM hoặc tương đương.	+5	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Đảng viên, cán bộ lớp, đoàn viên, hội viên được khen thưởng, công nhận vì thành tích tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, ĐTN, HSV và các tổ chức khác trong Trường.	+5	Danh sách	VP. Đảng ủy P. CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên đạt danh hiệu “Thanh niên Kinh tế - Luật làm theo lời Bác” cấp Trường	+5	Danh sách	Đoàn Thanh niên
	Sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” cấp Trường	+5	Danh sách	Hội Sinh viên
	Sinh viên đạt danh hiệu “Đảng viên trẻ tiêu biểu”	+5	Danh sách	VP. Đảng ủy
	Các thành tích, danh hiệu, bằng khen khác cấp ĐHQG-HCM hoặc tương đương trở lên.	+5	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên

6. NỘI DUNG ĐIỂM THƯỞNG (CỘNG VÀO TỔNG ĐIỂM RÈN LUYỆN)

Khung điểm thưởng: từ 0 đến 10 điểm (tối thiểu 0 điểm, tối đa 10 điểm)

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	Phân loại	Phụ trách
Điểm cộng				
6.1	Sinh viên được cộng 10 điểm vào tổng điểm rèn luyện trong các trường hợp sau			
	Sinh viên đạt thành tích cao trong các cuộc thi mang tính quốc tế được các cơ quan có thẩm quyền công nhận.	+10	Danh sách	Phòng CTSV
	Sinh viên được khen thưởng cấp Trung ương về công tác Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên	+10	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
	Sinh viên có đề tài nghiên cứu khoa học hoặc thành viên đội tuyển Trường tham gia các cuộc thi, hội thi từ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên đạt thành tích cao.	+10	Danh sách	P. SĐH&KHCN
	Sinh viên được biểu dương, khen thưởng từ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên trong công tác: giữ gìn an ninh, trật tự xã hội, đấu tranh bảo vệ pháp luật, cứu người bị nạn.	+10	Danh sách	Phòng CTSV Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
6.2	Sinh viên được cộng 5 điểm vào tổng điểm rèn luyện trong các trường hợp sau			
	Sinh viên khuyết tật, mồ côi cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) nỗ lực, tiến bộ và phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện, có kết quả học tập đạt từ 8.0 trở lên	+5	Danh sách	Phòng CTSV
	Sinh viên được khen thưởng cấp tỉnh, thành phố hoặc được khen thưởng của ĐHQG-HCM về công tác Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên.	+5	Danh sách	Đoàn Thanh niên Hội Sinh viên
6.3	Sinh viên đạt các giải thưởng, danh hiệu, khen thưởng khác từ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên sẽ được xét tương đương với một trong các mức thành tích trên			
	Xét theo đề xuất của các đơn vị thuộc Trường	+5-10	Danh sách	

Tổng điểm đánh giá tối đa: 100 điểm